TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 412/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 14 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 176/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023 về việc " *Ly hôn"*, giữa:

Nguyên đơn: Anh ***Nguyễn Hữu P***, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn CĐ, xã HB, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị ***Trần Thị Hương G***, sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn CĐ, xã HB, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: Thôn CD, xã TD, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu P và chị Trần Thị Hương G.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung:*** Anh chị có 03 con chung là Nguyễn Hữu L, sinh 07/12/2007; Nguyễn Hữu T, sinh 18/12/2009 và Nguyễn Hữu Minh Đ, sinh 24/6/2016. Ly hôn, chị G trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Anh P cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/tháng (cho cả 03 con) kể từ tháng 8 năm 2023 đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung, công sức, nợ chung:*** Các bên thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mỗi bên chịu 1/2, hai bên thoả thuận để anh P chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh P đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006762 ngày 11/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Anh P đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Trần Quang Tuyến

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND xã Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội (Số 110 ngày 30/11/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.